

Số: 87/2026/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 23 tháng 01 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

Căn cứ các Điều 48, Điều 217, khoản 3 Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; khoản 3 Điều 18 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 63/2026/TLST – HNGĐ ngày 16/01/2026 về việc xin ly hôn;

Xét thấy: Ngày 23 tháng 01 năm 2026, chị Nguyễn Thị Huyền T tự nguyện rút đơn xin ly hôn để vợ chồng về đoàn tụ. Việc rút đơn của chị là phù hợp với quy định điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, cần được chấp nhận;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 63/2026/TLST – HNGĐ ngày 16/01/2026 về việc xin ly hôn giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị **Nguyễn Thị Huyền T**, sinh năm 1993;ĐKHKT và cư trú: số I ngõ H, phố N, phường C, Hà Nội.

- **Bị đơn:** Anh **Nguyễn Tuấn N**. Sinh năm: 1991. ĐKHKT và cư trú: số I ngõ H, phố N, phường C, Hà Nội.

2. Án phí: Hoàn trả chị Nguyễn Thị Huyền T số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số **0001301** ngày 15 tháng 1 năm 2026 của Phòng thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hà Nội có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

4. Hậu quả của việc giải quyết vụ án: Đương sự có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định tại khoản 1, Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân KV1;
- Phòng THA dân sự KV1;
- Lưu hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình.

THẨM PHÁN

Trần Thị Tố Thu

